TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-DS	*BA, ngày 07 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN.

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội

Địa chỉ trụ sở chi nhánh Ninh Thuận: Số 138 đường 21 tháng 8, P. PM, thành phố PRTC, tỉnh Ninh Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T ; chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trình Kiên T; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng ĐT&PTVN - Chi nhánh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trình Kiên Thắng**:** Anh Phạm Tấn Đăng K; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 1673/QĐ – BIDV.NT ngày 01/9/2017)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H- Sinh năm:1968

Địa chỉ: thôn TL1, xã PĐ, huyện BA, Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Chị Nguyễn Thị Kim C- Sinh ngày: 28/4/1988.

Địa chỉ: 90c/2, tổ 60, khu phố 3, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh ngày: 06/4/1990.

3. Anh Nguyễn Văn H- Sinh ngày: 10/6/1992.

4. Chị Nguyễn Thị Mỹ H - Sinh ngày: 05/8/1994.

Cùng địa chỉ: TL1, xã PĐ, huyện BA, Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Tấn Đăng K đại diện cho Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN và ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Kim C, anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Mỹ H cùng thống nhất giữa ông H, bà H và Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng số 02/2012/HĐ ngày 07/12/2012 với số tiền là 260.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 14,5%/năm và Hợp đồng tín dụng số 0001/2014/HĐ ngày 09/01/2014 với số tiền là 300.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 11,9%/năm.

Ông Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Kim C, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Mỹ H đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN – chi nhánh Ninh Thuận với tổng số tiền tính đến ngày 30/10/2018 là 433.571.874 *(Bốn trăm ba mươi ba triệu năm trăm bảy mươi một nghìn tám trăm bảy mươi bốn)* đồng. Trong đó: tiền nợ gốc 190.000.000 đồng; tiền nợ lãi: 179.376.527 đồng; tiền phạt gốc quá hạn: 64.195.347 đồng), cùng với tiền lãi, phí phạt chậm trả phát sinh từ ngày 31/10/2018 cho đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ theo mức lãi suất, mức phí đã thỏa thuận giữa các bên.

Ông H, chị C, anh Đông, anh H, chị H đồng ý tiếp tục duy trì các Hợp đồng thế chấp tài sản đã được ký kết với Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN - Chi nhánh Ninh Thuận để đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng TMCP ĐT&PTVN - Chi nhánh Ninh Thuận.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Kim C, anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.671.000 đồng (Mười triệu sáu trăm bảy mươi mốt ngàn đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT&PTVN – Chi nhánh Ninh Thuận không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT&PTVN – Chi nhánh Ninh Thuận số tiền tạm ứng án phí là 10.650.000 đồng (Mười triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014799 ngày 19/10/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện BA.

Kể từ ngày 08/11/2018 trở đi, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên vay theo hợp đồng tín dụng, thì khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thánh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong hkoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kì của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho

vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện BA;
- Chi cục THADS huyện BA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sẩm A Tắc